

HOÀNG VŨ ĐÔNG SƠN DÊ KHÔNG CHUYỂN KIẾP

Có một đấng lúc xưng tên là Dương Văn Vũ khi báo danh là Vũ Văn Dương, tánh ưa đi hoang. Một lần gặp nhau trên chuyến đò ngang Bình Quới Tây Thanh Đa sang Bình Quới Đông Thủ Đức đang “cắm sào đợi khách”; chúng tôi quen gọi nhau là Thầy để tôn vinh cái thuở phải kiếm ăn bằng nghề gõ đầu già đầu trẻ thì ít mà gọi nhau bằng Thầy để bỡn cợt kiểu tự trào phúng thế cho vui thì nhiều.

Ngồi ở mạn đò, anh ta oang oang:

“Thầy có biết không? Tôi vừa có chuyến giang hồ vật ra miền Trung, khi trở về gặp bão quét lại thêm mưa nguồn xối xả. Nước chảy vô trật tự vì sông chẳng còn ra sông, suối chẳng còn ra suối. Nước bạ đâu chảy đó vì không còn cây rừng ngăn lối, đất đá sứt lở, cây lớn cây nhỏ trốc gốc trôi theo dòng nước xiết làm cầu gãy đường băng đi nhiều đoạn. Tôi mừng vì còn sống, vui vì được làm Hồ Huyền Quy nguyên tử.”

“Thế là phúc đại lai. Mừng thầy! Nhưng gặp bão quét lũ tràn thì chuyên viên giang hồ vật như Thầy quen thói xưa nay là kiếm phòng thuê nhà nghỉ nào sạch sẽ kéo cao gối chờ qua cơn thịnh nộ của trời đất rồi về có chết thẳng Tây nào đâu mà phải nhảy cẫng lên như dê xồm dê cụ bị “cắm vận” như thế?”

“Thầy hiểu tánh tôi. Bình thường là vậy. Nhưng lần này vội về vì có con bé Việt Kiều Mỹ muốn tốt nời đẹp giống về bồng thẳng con út của mình đi. Thì giờ của người ta bên ấy là vàng là bạc. Mà mình cũng mong sớm được là bố Mỹ, ông nội Mỹ. Biết đâu tôi chả là Dị Nhơn nguyên tử. Vì thế nên tôi mới phải hối hả tìm về tổ ấm.”

“Nhưng thầy quên không cho biết cụ thể là tỉnh nào. Miền Trung có nghĩa là từ Thanh Hóa đến Bình Thuận. Vậy thầy gặp nạn ở đâu?”

“Tôi làm sao nhớ được biết được khi đang chạy chết. Thầy vợ vẫn toàn tập rồi đấy. Thầy đã gặp nghịch cảnh như tôi chưa mà hỏi ám ở hội tề? Tôi chỉ nhớ lên tàu hỏa từ Huế trở về đến Đà Nẵng mưa đen trời tối đất, nghe loáng thoáng TV nói có bão xa. Tàu ghé ga Diêu Trì rồi nằm chình ình không nhúc nhích. Mình phải tự động phối luôn.”

“Thầy ngược ra thành Bình Định, lên Tây Sơn bái yết Vua anh hùng Quang Trung hay vào Qui Nhơn ra Ghềnh Ráng Qui Hòa viếng Thi sĩ Hàn Mặc Tử?”

“Ra Quốc lộ 1, tôi đi xe chuyên về Nha Trang, qua ngã ba Thành rồi ghé Ba Ngòi, Cam Ranh mời mấy người anh em họ hàng vào dự tiệc cưới của cháu. Thầy biết rằng tôi ngoắc được xe gì đi xe nấy, lúc xe tải, khi xe ôm kể cả đi bộ từng quãng.”

“Tội nghiệp! Rồi từ đấy lại bằng phương tiện đại công cộng như rứa để xuôi Nam? Thầy đúng là người hùng đi trong gió mưa bão tố.”

“Tôi cũng đành đành là như thế, chịu khó vất vả một chút nhưng về đến nhà cho vợ con vui. Không ngờ nước sông nước biển cứ dâng lên, nước nguồn nước suối đầy ứ từ triền cao Trường Sơn đổ xuống. Người và gia súc, thú rừng chạy tán loạn cứ thấy cao điểm là tiến tới. Mưa càng lúc càng lớn. Mưa ào ào như trút. Gió giạt từng cơn như bốc hết tất cả những gì lơ lửng ở mặt đất phải bay ngược lên trời. Lại còn đất lở đá trôi ngay trước mắt. Nước réo dưới chân người và thú chen nhau kiếm nơi đặt được chân là bước là chạy.”

“Xin lỗi! Thầy cao hứng quá tể, tả cảnh cứ như tiểu thuyết tiên chiến, cố gây ấn tượng hải hùng cho người đọc kiểu Vàng Và Máu của Thế Lữ tả cảnh Núi Vần Dú. Tôi thấy thiếu khoa học vì vô lý toàn tập.”

“Thầy biểu tôi thiếu khoa học thì có thể. Vì tôi có bắc một ngàn cái thang cũng không thể là nhà văn mà đòi viết ra những câu văn có gang có thép có rừng rợn như nhà văn Thế Lữ. Còn vô lý lại là vô lý toàn tập thì không. Bởi vì sự thực còn thê thảm hơn nhiều khi đêm về. Người và gia súc, có khi cả thú rừng ôm nhau mà ngủ nữa cơ.”

“Này! Thầy địa nó vừa vừa thôi. Nếu thầy ôm thú dữ mà ngủ thì nó xơi tái thầy rồi còn đâu mà ba hoa. Chúng ta đang ở trên sông trên nước. Mà sông nước này theo nhà Nam Bộ Học Sơn Nam thì đoạn đường thầy vừa mới qua từ ngã ba Quốc lộ 13 rẽ vào cư xá Thanh Đa là đoạn đường ‘Thiên Lý Bắc vào Nam ra’ xưa cũ nhất. Xưa cũ từ trước 1698 khi quan Chưởng Cơ Nguyễn Hữu Cảnh được Chúa Nguyễn Phúc Chu cử vào kinh lược rồi tổ chức Hành Chánh Cai Trị đất mới mở ở phương Nam. Tổng Hành Dinh đặt ở Cù lao Phố, quan Chưởng Cơ lập hai phủ: Phước Long đặt Dinh Trấn Biên, Tân Bình đặt Dinh Phiên Trấn. Con sông này ngày xưa hẹp, anh tây trắng Chủ Tịch Gia Định khai thông thủy đạo Sài Gòn - Bình Dương. Lúc ấy phải đi vòng vì chưa có kinh đào bây giờ có cầu Kinh, qua cầu là đường Bình Quới đến bến đò này. Khu vực từ cầu Sơn ngoài Quốc lộ vào bến đò đã xảy ra nhiều trận giao tranh có niên biểu hẳn hoi đấy.”

“Xin kể cho nghe.”

“Thì kể: Năm 1747: thương gia Hoa kiều Lý Văn Quang là thuộc tướng của Trần Thượng Xuyên trong số 3000 quân tướng sĩ tối kháng Thanh phục Minh thất bại xin Chúa Hiền Nguyễn Phúc Tần cho vào tá túc ở Đồng Nai năm 1679 rồi lập Nông Nại Đại Phố. Hoa Kiều Lý Văn Quang đầu cơ tích trữ giàu có rồi tụ tập bọn du thủ du thực làm loạn. Quân ở Dinh Phiên Trấn được điều đi trừ khử Lý Văn Quang và bè lũ đã qua sông này.

Năm 1776: Quân Bộ Binh Tây Sơn qua sông này tiến đánh quân đồn trú của Nguyễn Vương ở thành Phiên An.

Năm 1777-1785: Quân Tây Sơn và quân Nguyễn Vương Ánh khi thắng khi thua, chiến sự cũng diễn ra ở đoạn đường và khúc sông này.

Năm 1861: Liên quân Pháp và Tây Ban Nha từ Đà Nẵng vào cửa Cần Giờ tiến đánh Gia Định Biên Hòa. Quân triều đình và nghĩa quân qua lại sông này tiếp cứu, phòng ngự và giao tranh với quân giặc. Bao nhiêu xác người đã tử nạn vì gươm đao, vì súng đạn, vì thuyền đắm dờ nghiêng. qua sông này mà ba hoa hồn linh các đấng mà bực thì khôn dấy thầy ạ.'

“Thầy nên nhớ, tôi là tín đồ thuần thành của một tôn giáo lớn. Tôi tin là có kiếp trước đời sau vì thế tôi mới có được cái phước mà làm Hồ Huyền Quy nguyên tử chứ.”

“Thế thì một ngàn lần xin lỗi Thầy xin Thầy cho nghe.”

*

**

Mùa mưa lại gặp dịp triều cường, Trị An xả đập. Đoạn đường thiên lý Bắc vào Nam ra xưa thật là xưa này; chỗ cao nhất ngay ngã tư hai con “tân lộ” Thanh Đa - Bình Quới nước cũng mấp mé. Gió sông chả biết cấp mấy ào ào thổi qua mấy hàng cây mấm cây sù cây vẹt và dừa nước chưa kịp đô thị hóa “tới bến” như đang tích cực thi đua trình diễn những vũ điệu “chào mừng đất nước quê hương thái hòa”.

Con đò gắn máy Yamaha (?) là thứ máy tàu công suất lớn mà phải xiên xiên chẻ sóng qua sông nước đang lên. Đò lợi dụng mấy hàng cây sát mé nước chắn sóng giùm nên chạy ngược dòng ra phía Xi măng Hà Tiên cả hai ba trăm mét mới chệnh chệch sang ngang để trôi về đúng bến bên kia. Đò ngang qua “Bến Đò Quán”, nơi cuối mùa hè vừa qua hai mẹ con người bạn nhà văn từ Mỹ về thăm, anh em tôi có đưa cô và cháu ra quán này. Chỉ là ngày thường trong tuần mà vẫn phải đợi phải chờ mãi mới có bàn. Hôm nay nhìn vào Bến Đò Quán vắng hoe vắng hoắt cả khách lẫn khứa. Cả trăm bàn trải khăn trắng ngất ngư. Tiếng lách cách của nghêu sò ốc hến nay im lìm. Mùi tôm, cá, thịt... nướng không thấy xông hơi ngào ngạt. Dân Bình Quới Thanh Đa, ngày tạnh ráo thì bực tức vì ùn tắc giao thông do các thực khách của các nhà hàng, khách sạn, khu du lịch Bình Quới... nghiêm nhiên đưa tới. Thông thường thì dân ở đây đã có hai cái khổ đấp đỏi là thiếu nước xài và dư nước lụt. Thầy Cô giáo và học sinh các trường ở đây cũng khổ lây vì những ngày nước nổi, tội nghiệp nhất các cháu nữ sinh và các cô giáo có khi lấm lem vì bùn đất ướt át.

Trước khi xuống đò phải trả tiền trước. Tôi đưa tờ 5000\$.00.

Con Bầy Đò Đưa hỏi từng-từng:

“Anh Ba đi luôn hay còn về.”

“Về chứ! Ai cho đi luôn mà đi.”

“VẬY, trả luôn những chuyến sau nhé. Khỏi thối. Mà sao anh Ba hôm nay làm người hùng cô đơn. Còn cái anh Hai vẫn đi cùng anh, bộ gà chết hay sao mà không dám qua đò.”

“‘Gà’ anh Hai tôi vẫn sống nhăn. ‘Gà’ của ông rất tốt, vẫn ‘gáy’ đều chi...”

“Cái anh trời đánh không chết này. **Giờ** hoài. Thôi chúc thượng lộ bình an.”

“Xin cảm ơn lời chúc lành. Cảm ơn luôn cái nón tai bèo và đôi dép Lèo dưới chân.”

Anh em tôi quen gọi theo ông nhà văn Sơn Nam như thế cho có vẻ văn nghệ chứ thực ra bà là chủ đò chứ không đưa đò: Bà ta phớt phách phì nhiêu, đầu tóc đã sơn đi quét lại nhiều lần, khi tóc đã bạc màu đấu tranh, đang cầu sơn mà chưa kịp thì bà “lên đò” bằng cách chụp cái nón tai bèo lên đầu. Gọi bà là “con” tức là đại vô lễ và cũng chỉ là gọi sau lưng. Đến trái đừa to đùng, bà chỉ cho một nhát là nước chảy ra ly ông ộc.

*

**

Đò qua sông bình an thật. Đi hết con đường đất đỏ lầy lội Bình Quới Đông đến đường đầu, đoạn quốc lộ 1 bị truất ngôi quốc lộ từ khi có cầu Bình Triệu nên thị trấn Thủ Đức vắng, ít phồn vinh. Cầu Bình Lợi chỉ còn là cầu xe lửa từ lâu. Chúng tôi vào một quán cóc đầu hẻm “lầm” vài xiên nem nướng nhãn hiệu Thủ Đức với ba xi đế. Khỏi xin xỏ, tôi cũng được thấy Vũ Văn Vị (xin tạm gọi như thế cho đẹp) kể cho nghe cái chuyện anh ta làm Hồ Huyền Quy nguyên tử:

“Cái đêm ấy tối đen như mực. Đêm đen âm u không có cả một tia chớp mới lạ. Bàn tay xòe ra trước mắt cũng không nhìn thấy. Cái áo mưa kiểu Poncho dày đã chở che cho mình đỡ lạnh cóng, lại may mắn chen vào được một hốc đá rồi thiếp đi, trong lúc mơ mơ màng màng, mình nghe thấy những tiếng thù thì đối đáp. Kể đến như cãi lộn có vẻ ‘ăn thua đủ’:

‘Mi là cái cóc khô gì mà chen chen lấn lấn, càng to xác thì càng chết sớm khi vắng xuống vực.’

‘Ta là cái gì? Mi đã không biết thì đúng là đồ ngu! Đích thị mi là Bú Dừ Tàu. Đồ ngu rồi thì phải khép cái mồm lại cho tao ngủ. Liệu cái thân hồn! Đừng chọc giận ta nghe!’

‘Mi mới phải khép cái mồm lại mới đúng. Mi được người nuôi tử tế lại bỏ chuồng bỏ lán trại lên đây. Mi tưởng mi bảnh lắm hay sau mà dám leo trèo, mà chưa lộn cổ xuống khe sâu vực thăm?’

‘Thế mi giỏi leo trèo sao cũng cứ chết dí ở lưng chừng núi đá cheo leo này lại còn nở mồm thánh tướng? Đồ không biết nhục!’

‘Vì bão lũ, ta chạy lên không kịp. Chứ năm bảy ngọn núi đá lởm chởm ta cũng coi là đồ bỏ.’

‘Ta cũng vì bão lũ tràn về làm gây ngập úng nên mới chạy lên đây. Ta cũng không hiểu tại sao mình lại lên được cao thế? Chủ ta còn sống không và đang lưu lạc phương nào?’

‘Còn ta thì lạc cả bầy đàn, cả chủ nữa. Chẳng biết số phận họ ra sao?’

“Loài người vẫn bô bô câu ca dao: Bầu ơi! thương lấy bí cùng, Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”

“Họ nói vậy mà không phải vậy đâu. Họ ăn thịt chúng ta và ăn thịt nhau tá lả.”

“Huynh dài tuy nhỏ con nhưng nhận định vấn đề, nhận xét sự việc ra dáng vẻ lãnh tụ cỡ bự lắm. Xin huynh dài cho biết quý tánh đại danh.”

“Thưa tôn huynh, tôi chỉ là Dê, Dê đực thôi. Trong sử sách người ta gọi chúng tôi là Mùi là Vị. Có lúc là Dương khi phải kéo xe. Cả xe và Dê là Dương xa. Dê tự do người ta gọi là Sơn Dương. Cá nhân từng con Dê ở Việt Nam này người ta không có thói quen đặt tên riêng cho Dê. Còn tôn huynh cũng cho tôi biết tôn danh đại tánh để tiện xưng hô.”

“Thưa Dương gia huynh, tôi chỉ là con Bò đực. Người Việt Nam chẳng có tí chịu chơi nào nên coi Bò chỉ là Bò. Dù Bò Cái tiết ra sữa cho họ uống để phổng phao, cho họ thịt để ăn tươi nuốt sống, thậm chí cho cả da đóng giầy đóng dép. Thế mà không được coi bằng trâu mới tức. Nòi giống tui ở bên Ấn Độ cũng thuộc Á Châu cùng địa cầu này, người Ấn rất trọng thị chúng tôi. Bên Trung Hoa, bò được gọi là Hoàng ngưu để phân biệt với trâu đen thui là Thanh ngưu.”

“Thưa Hoàng ngưu huynh, trước khi bão xảy ra ‘ở nhà’ huynh dài giữ trọng nhiệm gì?”

“Trọng nhiệm cái con khỉ! Quanh năm hết kéo xe lại kéo cày kéo bừa, Dương gia huynh ạ. Mệt mỗi vô cùng trên đường nhựa nóng bỏng, trên đường đất lầy lội mà lũ con nít còn chọc phá, còn diễu cợt: ‘Khỏe re như con bò kéo xe’. Nói chung hay nói riêng gì đi nữa: Đã là Bò thì vẫn là Bò. Dù có được người ta tôn vinh là Hoàng ngưu thì vẫn là Bò khổ ơi là khổ! Chẳng được sướng như nòi giống nhà Dương gia huynh đâu.”

“Tôn huynh tưởng Dê sướng lắm sao? Dê cũng bị chọc tiết, bị bằm vằm ra chiên xào nấu nướng đủ kiểu. Dê cái cũng bị vắt sữa cho đến cạn kiệt cả sinh lực. Ác nhất là dê cái đang mang thai bị làm thịt. Dê còn là ‘thai nhi’ họ cũng bắt chước người Tàu hầm thuốc bắc gọi là dê Hà Nam để ăn cho tráng dương bổ thận, cho bổ âm ích huyết. Dê sướng cái nỗi gì hỡi Hoàng ngưu huynh?”

“Nếu không gặp ‘sự cố kỹ thuật’ bình thường Dê sướng hơn Bò vì không phải cày bừa, không phải kéo xe chở đủ thứ nặng nề bần thỉu hôi hám, Dê sáng sáng đi ăn chiều về ngủ nghỉ. Nhiều lần mình kéo xe đi ngang qua chuồng trại hay bãi chăn thả thấy từng đàn từng đàn Dê nhởn nhơ ăn chơi xả láng. Sướng quá còn gì?”

Hoàng ngưu huynh cho thế là sướng à? Cái tật của loài người là cầu toàn tránh bị. Cứ hơi tốt một tí thì phô ra rồi lấy làm ‘Điển hình tiên tiến’. Còn xấu quá, giấu đi không được thì đổ vấy lên đầu Dê. Nhất là ở cái khoản họ chịu ăn chịu chơi quá lạm, nào là thằng cha ấy Dê cụ, anh chàng này Dê xôm, bà, cô nọ... Thậm chí đến dân cờ bạc cũng xếp Dê vào hàng ăn thua đủ với biệt danh biệt số 35. Anh chị nào tốt máu tốt tiền ưa vung vít cũng được tặng mỹ hiệu là Mông sừ tam thập ngũ, Ma đàm tam thập ngũ. Thực ra người ta cứ quì gối chống tay nhau như Dê đứng Dê đi, ai không có khả năng về tài chánh và thể lực thay vì mừng cho nhau mạnh khỏe lại tức tối, giận cá chém thớt cứ kéo đầu Dê ra sỉ mạ. Ấu cũng là một kiểu than thân trách phận của quý ông bà.

“Dương gia huynh phải cho đó là một sự tôn vinh tuyệt vời chứ. Còn Hoàng ngưu tôi phục vụ hết mình mà vẫn bị la rầy là ngu như bò! Con cái loài người không dạy dỗ, thả hoang như cầm thú để xì ke ma túy, cao bồi du đãng, trộm cắp cướp giết... Cũng chẳng là ngu như con bò đực, dốt như con bò cái mới nhiễm ‘cái thứ súc vật’ ấy. Huynh dài quá biết, trong lục súc, chẳng có loài nào nghiện hút hay đam mê cờ bạc.”

“Đừng buồn Hoàng ngưu huynh! Người, họ là động vật cấp cao. Họ khai sinh ra cả Thượng Đế và Thánh Chúa Thần Phật lẫn Tiên ông Tiên bà, rồi họ lại đua nhau xì xụp bái lạy cái họ tạo ra. Ai không theo, không tin họ kết án là khô đạo hay vô thần, trái lại là mê tín dị đoan. Lý ở kẻ mạnh, ngày xưa thì gươm đao giáo mác, ngày nay thì súng đạn bom mìn... Rồi phi đạn phi thuyền, bom A bom H... Mục đích cao cả của Người là họ muốn biến nhau thành súc vật. Chúng ta đã là súc vật rồi thì yên chí lớn. Bao giờ Người ta không cho sống thì chúng ta vui vẻ chết. Còn được sống cứ sống. Cứ ăn cho no, nếu có hoàn cảnh cứ thoải mái truyền giống. Căn cứ vào lời Ôn Như Hầu Nguyễn Gia Thiều:

Có âm dương có vợ chồng
Cũng trong phu phụ cũng vòng phu thê.”
(Cung oán ngâm khúc)

“Nếu lần này nước lũ không cuốn trôi, đá không đè chết, tôi mà về tới chuồng là sáng sáng chiều chiều lại đứng ở cửa để phục vụ hết mình các ả Dê cái yêu thương. Nếu cần, ngay ngoài bãi ngoài đồng, ả nào khiêu khích hay van nài cũng cho thỏa mãn vô tư. Tánh tôi như vậy đó Hoàng ngưu huynh ạ.”

“Thế là trong Lục Súc thì Ngưu Súc bị mất bản vị hãnh hay mất một phần vì tiến bộ khoa học. Sừu hay Ngưu, Trâu xanh hay Bò vàng là ‘nạn nhân’ đầu tiên: Vô cùng ‘bức xúc’”

“Xin tôn huynh giải thích.”

“Cái đó mà còn đòi giải thích nữa ư? Đây nhé: Trong những con vật loài Người nuôi ở trong nhà là Trâu (Sừu, Ngưu), Ngựa (Ngọ, Mã), Dê (Mùi, Vị, Dương), Gà (Kê, Dậu), Chó (Khuyển, Tuất), Heo (Trư, Hợi)... thì chỉ có Dê là còn bản vị. Vì Dê đực vẫn còn được làm Dê đực, Dê cái vẫn còn được làm Dê cái với đầy đủ chức năng Dê của mình tức là vẫn còn Dê vị, Mùi vị. Vị vị như Người có nơon vị vậy. Còn ngưu súc đã trở thành Rôbô thịt hay nửa vờn hết chơn. Vì, Đực chẳng được làm đực, Cái chẳng được làm cái triệt để.”

“Cơ hàn thiết thân, có ‘vần’ cũng xin chịu nhưng nghe Hoàng Ngưu huynh lý giải có lô gích tôi lại thấy thềm thềm nhớ nhớ cái ngày hôm qua. Thế ra loài Dê tôi vẫn còn may mắn chán. Thật tội nghiệp cho nòi giống nhà tôn huynh.”

“Cám ơn về sự cảm thông. Rồi ra Thanh Ngưu hay Hoàng Ngưu đều hết xài. Cây bừa đã có trâu bò máy bằng sắt thép. vận chuyển thì từ chợ đến quê đã có đường sá cầu cống để ô tô nhón ô tô con dọc ngang rô máy. Trâu bò hết thời rồi. Nhất là các anh Bò Đực như tôi. Các Thú Y Sĩ đã giữ cái trò thụ tinh nhân tạo cho Bò Cái. Bò cái chỉ việc nhận khơi khơi rồi sinh ra Bê hay còn gọi Bò Nghé. Các chị Bò Cái có ‘thèm’ anh Bò Đực bằng chết cũng chẳng được nào. Còn Bò Đực thì khổn nạn cho cả một kiếp bò. Nhìn những con Bê chưa chi đã có sừng nhu nhú sao thấy nó giống mình quá! Hay nó giống ai? Mình có được ‘làm ăn’ quái gì đâu. Rõ chán! Quá bức rống lên vài tiếng hay ngứa sừng hất văng đóng ngăn vách chắn mà chạy nhảy băng qua cho đỡ tức lại càng khổ thân bò. Có thể vì thế mà vào lò sát sanh sớm hơn hạn cuộc, mặc

dù vẫn còn khỏe để Người lấy tinh đi gieo Giống, gọi văn hoa là thụ tinh nhân tạo, phối giống nhân tạo.”

“Thế mà loài người xoen-xoét nào là nhân chi sơ tánh bản thiện, nào là nhân đạo nhân đức, nào là Phật tánh Thánh tâm... Thiện mà như thế? Đạo mà như thế? Với lại chữ nghĩa như rứa là lổn nhổn rồi. Anh Người có là Thánh cũng không tự mình cho Bò Cái mang bầu. Vẫn phải có Bò Đực. Chị Người có là Thần cũng không ‘cùng’ Bò Đực để sinh ra Bò Nghé. Vẫn phải có Bò Đực Bò cái mới có Bò Con. vậy thì nhân tạo cái khổ nào? Ngay cả giữa Hoàng Ngưu với Thanh Ngưu mà phối giống cụ thể thật tích cực với nhau chưa chắc đã ‘đậu’. Huống chi là loài người đi có hai chân. Dứt khoát phải gọi là ‘thụ tinh Bò tạo’. Còn gọi là thụ tinh nhân tạo là ăn gian, là vu khoát, là chính Người tự hạ thế người. Dê tôi luận như thế nghe có xuôi tai và có lô-gích không huynh?”

“Dương gia huynh luận nghe cũng êm tai bò, cũng thật là có lô-gích. Nhưng loài người mà nghe thấy thì Tắc-Giăng nổi giận ngay đấy. Họ máu hơn Dê, ngu hơn Bò nhưng họ kéo bè kết cánh rất giỏi, chia phe lập nhóm rất tài. Với ngoại hình bảnh bao được lấp lừng bao bọc sơ sơ bằng lụa the gấm vóc để có gân có gợn mà thu hút nhau, chúng ta có là Dương Thánh Ngưu Thần cũng chào thua. Chỉ có người mới nhìn ra người, mới hiểu lòng lang dạ sói của nhau, mới nhìn ra cái ngu đầu mã diện trên cổ nhau. Chúng ta có biết rất rõ họ lưu manh giả danh đạo hạnh cũng phải cảm thối.”

“Cảm là cảm thế nào được! Phải be lên! Phải rống lên! Phải đòi lại bản-lai-chân-bản-vị của mình. Thật là tức như bò đá.”

“Tức mà làm gì? Huynh vẫn tham sinh úy tử. Thấy nước lũ lụt là nhảy tót lên dây cao ráo. Tức mà dám làm cái chuyện như Người Trần Bình Trọng, Người Lê Lai, Người Phạm Hồng Thái mới là bảnh. Còn như không dám đâm đầu vào len đá hay nhảy xuống vực sâu thì đừng tức nữa. Đây, gần rừng Tánh Linh. Lỡ ra còn anh chị voi đoi nào nghe tiếng be be tìm tới vật cho bẻ đầu vỡ sọ huynh ra rồi hút lấy óc như hút óc người thuở nọ thì đi đời sớm.”

“Cũng đành vậy thôi. Nhưng lối ấy cũng do loài người phá rừng làm rẫy, đốn cây bừa bãi rồi đổ cho thiên tai, gán cho thủy nạn. Thật tức cười!”

“Điều đó ai cũng biết rồi. Dương gia huynh khởi cần nhắc lại. Đã là Người thì người muốn làm cái gì cũng được, kể cả việc xã hội Người lên án.”

“Xin Hoàng Ngưu huynh cho thí dụ cụ thể.”

“Này nhé! Một anh Tây trắng bị tù oan bởi chính nền tư pháp Tây trắng. Anh ta vượt ngục thành công rồi định cư ở một nước Nam Mỹ. Nhớ lại và viết ra những chuyện buồn vui ở trại tù có chuyện một bạn tù được phân công đi chăn trâu. Vì quá bức xúc, anh ta giải quyết khó khăn với một chị Thanh Ngưu. Chuyện thường ngày nơi bãi chăn thả ở bờ ở bụi thành quen với Người đàn ông và trâu cái. Rồi anh ta mất cái công tác nhân hạ chăn trâu. Chị Thanh Ngưu nhớ anh Tây trắng ấy quá lẽ nên mò vào sân trại đang lúc chuẩn bị điễm danh đi lao động khổ sai. Chị đến bên anh Tây liếm liếm vào chỗ muốn liếm rồi giạng háng ra đứng chờ. Cả trại tù thấy chuyện lạ đều nhìn chị Thanh Ngưu lim dim đôi mắt. Họ cười ồ. Quan Quản trại bắt anh tù đó đi biệt giam. Tội ấy loài Người có danh xưng là tính giao tức là giao hoan với thú vật.”

“Còn cái ông Tô Vũ bên tàu đi chăn Dê, toàn Dê Đực. Ông ta bức xúc thì giải quyết ra sao? Chẳng lẽ với Dê Đực?”

“Cái đó thì Bò tôi không biết. Sách sử không ghi. Nếu có cái vụ đó mà người triều Hán cho là xấu thì sức mấy họ phò ra cho thiên hạ cười à. Rồi những kẻ xấu lại bêu diếu là nước họ có truyền thống Đồng Tính Luyến Ái từ thượng cổ.”

“Sao huynh biết cái chuyện ở xa thế?”

“À, một lần kéo xe đi lấy phân, đường bị ùn tắc giao thông. Máy Cẩu Người đánh xe trong xa đoàn tụ lại một chỗ vừa đọc vừa bàn luận với nhau cái chuyện gọi là Bướm Bướm hay Người Tù Khổ Sai có tên tiếng Tây Pa-pi-dông, mình vẽnh tai bò nghe được như vậy.”

“Rồi kết cuộc thế nào?”

“Thì đã biểu Người vẫn là Người. Bị nhốt vào xà lim rồi lại ra lao động. Còn chị Thanh Ngưu quên mất phạt trâu thì bị một roi vào mông là tung bốn vó lông về đàn.”

“Thật là vô nhân đạo!”

“Với người tù hay với Thanh Ngưu cái?”

“Với cả hai.”

“Này! Hai tiếng nhân đạo để chỉ động thái bề ngoài như xúc dầu thơm, xoa dầu cù là. Nghề của các chàng các nàng Người là ra cái điều ta đây cho có vẻ đẹp để chứ toàn là vô đạo vô luân vô liêm sỉ... cả đấy. Đến Người họ còn thống trị nhau bằng đủ mọi cách, còn ăn thịt nhau ở bên Tàu mà ông Thi Nại Am đã cực tả trong Thủy Hử, ông Lỗ Tấn nói trong Nhật Ký Người Diên. Còn ở đất nước này trước và sau đều có cái chuyện như ngài Hồng Nhậm tức đức vua Tự Đức giết anh là ngài Hồng Bảo, bỏ tù chị dâu và cháu. Chúng ta súc vật được Người đối đãi thế này là quá tử tế.”

“Nếu như có một kiếp sau hay vẫn về thơ phú cũ Vương Đức Lệ, Thi sĩ Tiên sinh nói là ‘Chuyển kiếp luân hồi’ thì Hoàng Ngưu huynh muốn mình trở thành giống loài nào?”

“Là giống loài nào cũng được nhưng nếu mong được ước thấy thì xin làm Dương Tướng Quân để làm Thống Soái một chuồng cở 100 Dương Lỗ Tướng. Dù có mang tiếng là Dê xôm, Dê cụ gì gì đi nữa cũng cam. Khi có cái sự thịt treo mèo nhện đối. Thế còn Dương huynh muốn trở thành gì? Thành Người, thành Thú Y sĩ nhá!”

“Không không! Thành người thì không, thành Thú Y sĩ lại càng một ngàn lần không. Nếu như ‘Chuyển kiếp luân hồi’ thì xin lại được là Dê Đực ở chuồng hay Sơn Dương Đực ở rừng. xin ở xa thật xa để đừng nhìn thấy mặt nhau lại phải thượng đài làm võ sĩ Quyền Anh so sừng với nhau thì vừa đau vừa buồn.”

“Thôi! Trời gần sáng rồi đấy. Kinh nghiệm của Người cho hay rằng: ‘Mưa không qua ngõ, gió chẳng qua mùi’. Khi gió nhẹ, mưa ngớt chúng ta xông ra rồi chạy cho mau, không thì khốn nạn với Người đối quanh đây. Vậy: Xin chia tay và nếu là già biệt. Thêm một lần xin mãi mãi chia tay”. (Thơ Lord Byron - Huy Thông dịch)

*

**

“Một tiếng nổ như xé trời, rung chuyển cả núi đồi khiến tôi tỉnh giấc. Tôi không còn được nghe thấy tiếng con bò đực và dê đực cao đàm hùng luận nữa. Nhiều tiếng động chung quanh khó phân biệt. Qua rặng đông một lúc lâu, bình minh cũng chịu lộ dạng. Rồi bộ khôn bằng xe ôm, thủy khôn bằng bè... tôi cũng về được tới nhà,

kịp tổ chức lễ cưới cho cháu Út. Tiền vợ chồng nó lên máy bay vèo qua Mỹ thầy ạ. Đấy, Chuyện tôi hân hạnh được làm Hồ Huyền Quy nguyên tử hoặc là phúc cả mà đây được hồn linh của Hồ Huyền Quy tiên sinh ốp vào khiến tôi nghe được tiếng thú. Tôi chưa có đại đức để làm trọng tài phân xử và an ủi kẻ bị nạn như Hồ Đại nhân cảm thông chị Chuột-Bạch ‘Trinh Thử’ bị mấy anh Chuột chù chuột cống... quấy rối tình dục.”

“Cám ơn thầy Vũ Văn Dương, Dương Văn Vũ. Thầy có cái đại danh rất gọi cảm. Thầy vừa có cái hùng dũng của một võ tướng, vừa có ngoại hình tốt đẹp của một văn quan. Thầy đúng là Đại Sư Phụ.”

Bình Quới Tây, 28/10/2002

[]